

Số: 32/NQ-HĐND

Hòa Bình, ngày 29 tháng 7 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Về việc bổ sung, điều chỉnh Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng ba loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường: Đá làm vật liệu xây dựng, sét làm gạch ngói, cát làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2014-2019, tầm nhìn đến năm 2024

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/NQ-UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về việc ban hành Danh mục các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 1266/QĐ-TTg ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021- 2030, định hướng đến năm 2050;

Trên cơ sở Nghị quyết số 76/2013/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc thông qua Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng ba loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường: Đá làm vật liệu xây dựng, sét làm gạch ngói, cát làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2014-2019, tầm nhìn đến năm 2024;

Xét Tờ trình số 136 /TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc bổ sung và điều chỉnh đưa ra khỏi Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng ba loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường: Đá làm vật liệu xây dựng, sét làm gạch ngói, cát làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2014-2019, tầm nhìn đến năm 2024; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất bổ sung, điều chỉnh Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng ba loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường: Đá làm vật liệu xây dựng, sét làm gạch ngói, cát làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2014-2019, tầm nhìn đến năm 2024, như sau:

1. Bổ sung vị trí thứ nhất- mỏ đất sét làm gạch ngói

a) Địa điểm bổ sung quy hoạch: Xã Yên Bồng, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình

b) Diện tích quy hoạch: Tổng diện tích 31,27 ha; trong đó Khu 1 là 15,28 ha, Khu 2 là 7,83 ha; Khu 3 là 2,47 ha, Khu 4 là 5,69 ha.

c) Tọa độ các điểm góc theo hệ VN 2000, kinh tuyến trục 106° , múi chiếu 3° , như sau:

| Vị trí | Điểm góc | Hệ tọa độ VN2000 | | Diện tích (ha) |
|--------|----------|---|-----------|-----------------|
| | | Kinh tuyến trục 106° , múi chiếu 3° | | |
| | | X(m) | Y(m) | |
| Khu 1 | 1 | 2263591.57 | 475919.13 | 15,28 |
| | 2 | 2263319.86 | 475780.88 | |
| | 3 | 2263319.37 | 475960.15 | |
| | 4 | 2263106.26 | 475999.82 | |
| | 5 | 2263131.01 | 475811.55 | |
| | 6 | 2263085.43 | 475619.05 | |
| | 7 | 2263076.95 | 475535.48 | |
| | 8 | 2263156.55 | 475307.93 | |
| | 9 | 2263200.83 | 475313.97 | |
| | 10 | 2263177.97 | 475562.12 | |
| | 11 | 2263451.37 | 475634.22 | |
| | 12 | 2263488.14 | 475420.33 | |
| | 13 | 2263582.18 | 475426.20 | |
| | 14 | 2263591.42 | 475671.15 | |
| | 15 | 2263591.57 | 475712.55 | |
| | 16 | 2263444.57 | 475673.79 | |
| | 17 | 2263436.42 | 475721.23 | |
| Khu 2 | 18 | 2264723.27 | 474990.50 | 7,83 |
| | 19 | 2264641.01 | 475082.66 | |
| | 20 | 2264502.75 | 475001.32 | |
| | 21 | 2264388.84 | 475099.68 | |
| | 22 | 2264324.50 | 474934.41 | |
| | 23 | 2264500.09 | 474720.22 | |
| Khu 3 | 24 | 2264484.85 | 474670.59 | 2,47 |
| | 25 | 2264421.62 | 474593.02 | |
| | 26 | 2264383.88 | 474621.71 | |
| | 27 | 2264293.56 | 474484.15 | |
| | 28 | 2264438.98 | 474453.53 | |
| | 29 | 2264532.98 | 474642.81 | |
| | 30 | 2264306.49 | 474630.10 | |

| | | | | |
|-------|----|------------|-----------|------|
| Khu 4 | 31 | 2264263.31 | 474719.88 | 5,69 |
| | 32 | 2264205.29 | 474765.93 | |
| | 33 | 2263947.02 | 474512.73 | |
| | 34 | 2264091.55 | 474421.14 | |

2. Bổ sung vị trí thứ 2 - mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường:

a) Địa điểm bổ sung quy hoạch: Thôn Quèn Thị, xã Cao Dương, huyện Lương Sơn.

b) Diện tích quy hoạch: Tổng diện tích 17,6ha.

c) Tọa độ các điểm góc theo hệ VN 2000, kinh tuyến trục 106°, múi chiếu 3°, như sau:

| Vị trí | Điểm góc | Hệ tọa độ VN2000 Kinh tuyến trục 106 ⁰ , múi chiếu 3 ⁰ | | Diện tích (ha) |
|---|----------|---|-----------|------------------|
| | | X(m) | Y(m) | |
| Mỏ đá vôi, thôn Quèn Thị, xã Cao Dương, huyện Lương Sơn | 1 | 2291658.24 | 464652.94 | Diện tích 17,6ha |
| | 2 | 2291720.30 | 464838.26 | |
| | 3 | 2291133.47 | 465156.11 | |
| | 4 | 2291032.21 | 464961.51 | |
| | 5 | 2291076.73 | 464827.32 | |

3. Điều chỉnh đưa ra khỏi Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng ba loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường: Đá làm vật liệu xây dựng, sét làm gạch ngói, cát làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2014-2019, tầm nhìn đến năm 2024 đối với mỏ đá vôi xã Phú Thành, huyện Lạc Thủy:

a) Địa điểm mỏ đưa ra khỏi quy hoạch: Xã Phú Thành, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

b) Diện tích mỏ đưa ra khỏi quy hoạch: 41,9ha.

c) Tọa độ các điểm góc theo hệ VN 2000, kinh tuyến trục 106°, múi chiếu 3°, như sau:

| Vị trí | Điểm góc | Hệ tọa độ VN2000 Kinh tuyến trục 106 ⁰ , múi chiếu 3 ⁰ | | Diện tích (ha) |
|---|----------|---|-----------|-------------------|
| | | X(m) | Y(m) | |
| Mỏ đá vôi xã Phú Thành, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình | 1 | 2273816.87 | 469923.37 | diện tích 41,9 ha |
| | 2 | 2273594.40 | 470914.91 | |
| | 3 | 2273355.99 | 470863.39 | |
| | 4 | 2273317.01 | 470717.04 | |
| | 5 | 2273351.30 | 470382.74 | |
| | 6 | 2273245.34 | 470334.64 | |
| | 7 | 2273224.39 | 470218.92 | |
| | 8 | 2273220.87 | 470226.02 | |
| | 9 | 2273187.00 | 469937.00 | |

| | | | |
|------|----|------------|-----------|
| Bình | 10 | 2273214.65 | 469868.56 |
| | 11 | 2273344.68 | 469987.23 |
| | 12 | 2273532.99 | 469871.75 |

4. Các nội dung khác không điều chỉnh: Thực hiện theo Nghị quyết số 76/2013/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc thông qua Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng ba loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường: Đá làm vật liệu xây dựng, sét làm gạch ngói, cát làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2014-2019, tầm nhìn đến năm 2024.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của Luật Khoáng sản; Luật Quy hoạch và các quy định khác của pháp luật có liên quan; đồng thời, xem xét điều chỉnh các quy hoạch lĩnh vực, ngành khác có liên quan để tránh chồng chéo giữa các quy hoạch; chỉ đạo các cơ quan có liên quan và huyện Lạc Thủy, huyện Lương Sơn tổ chức quản lý, thực hiện quy hoạch, thăm dò, khai thác khoáng sản đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; báo cáo kết quả thực hiện dự án với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

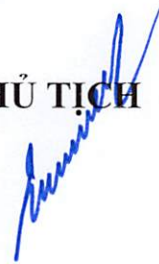
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVII, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 29 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua. /.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- UBND tỉnh (CT, các PCT);
- UBNDTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở: KH&ĐT; TN&MT; CT; XD;
- HĐND, UBND huyện Lạc Thủy;
- HĐND, UBND huyện Lương Sơn;
- LĐVPĐĐBQH&HĐND tỉnh;
- TT tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hòa Bình;
- Lưu: VT, CTHĐND (Ha).

CHỦ TỊCH



Bùi Đức Hình